TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2017/HNGĐ-PT
Ngày: 21 -12 - 2017
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Hùng
Các Thẩm phán: Bà Trịnh Xuân Trúc
Ông Huỳnh Văn Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Xuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2017/TLPT-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017 về việc "Xin ly hôn".

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 230/2017/HNGĐ-ST ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 321/2017/QĐ-PT ngày 21 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Tấn N - sinh năm 1961
Địa chỉ: Số 84, đường A, khóm T, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Bà Hồ Thị H - sinh năm 1961
Địa chỉ: Số 84, đường A, khóm T, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Bà Hồ Thị H - Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông N và bà H chung sống với nhau năm 1982, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau (Giấy kết hôn bị mất). Quá trình chung sống vợ chồng không hợp nhau, không hạnh phúc; bà H không chăm lo cho gia đình mà gây nợ nần, nhận thấy không thể hàn gắn được nên ông N xin được ly hôn với bà H.

- Về con chung: Có 03 người tên Trần Diễm T, sinh năm 1982; Trần Tấn L, sinh năm 1987; Trần Tấn Đ, sinh năm 1995. Tất cả đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không đặt ra yêu cầu.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Bà Hồ Thị H thống nhất với lời trình bày của ông N về kết hôn, bà H nhận thấy còn tình cảm với chồng nên không đồng ý ly hôn. Trong thời gian ông N vướng vòng lao lý, bà đứng ra lo gánh nặng gia đình nên lâm vào cảnh nợ nần. Sau khi ông N ra tù, ông N có quan hệ với người phụ nữ khác, nhưng bà vẫn còn thương chồng, nay bà mong muốn vợ chồng cùng chung sống để lo cho con cháu. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà H trình bày, nếu được, bà xin Tòa án giải quyết cho bà ly thân với ông N chứ không chấp nhận yêu cầu ly hôn.

- Về con chung: Có 03 người con như ông Trần Tấn N trình bày là đúng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

Tại bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 230/2017/HNGĐ-ST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Tấn N đối với bà Hồ Thị H.

Ngày 10 tháng 10 năm 2017 bà H kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Trần Tấn N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đề nghị không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông N và bà H chung sống với nhau năm 1982, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Xét kháng cáo thấy rằng, hai bên đều thừa nhận quá trình chung sống có xảy ra mâu thuẫn mặc dù mỗi bên đều đưa ra những nguyên nhân khác nhau dẫn đến mâu thuẫn và thực tế ông N, bà H đã sống ly thân trong một thời gian dài. Bà H xin được hàn gắn để cùng nhau lo cho gia đình đến khi ổn định, nhưng bà H lại không đưa ra giải pháp để hàn gắn, việc bà cho rằng cuộc sống gia đình đang gặp khó khăn, muốn cùng ông N giải quyết xong cho ổn định nhưng trong quá trình giải quyết vụ án bà cũng như ông N đều xác định nợ chung không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết và ông N kiên quyết xin được ly hôn. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H yêu cầu được đoàn tụ nhưng tại phiên tòa đôi bên có nhiều lời lẽ xúc phạm nhau từ đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa ông N, bà H là trầm trọng, mục đích hôn nhân đã không đạt được. Do đó, án sơ thẩm chấp nhận cho ông N ly hôn với bà H là có căn cứ. Yêu cầu kháng cáo của bà H không được chấp nhận.

[2] Những nội dung khác không kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và có hiệu lực kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm, bà H phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Hồ Thị H.

Giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 230/2017/HNGĐ-ST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trần Tấn N đối với bà Hồ Thị H.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Hồ Thị H phải chịu 300.000 đồng, bà đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0003819 ngày 13/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thanh Hùng